

Số: /THCS THTT

Tân Hưng, ngày 13 tháng 4 năm 2024

V/v triển khai công tác tuyển sinh vào  
lớp 10 THPT năm học 2024-2025

Kính gửi: Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và  
học sinh lớp 9 trường THCS Tân Hưng – Thị Trần năm học  
2023-2024.

Căn cứ Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung  
học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-  
BGDDT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Công văn số  
715/BGDĐT-GDTrH ngày 23/02/2024 của Bộ GDĐT về việc thực hiện tuyển  
sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Căn cứ Văn bản số 519/UBND-VX ngày 14/3/2024 của Ủy ban nhân dân  
(UBND) thành phố Hải Phòng phê duyệt Phương thức tổ chức tuyển sinh vào  
lớp 10 THPT năm học 2024-2025; Công văn số 735//UBND-VX ngày 4/4/2024  
của UBND thành phố về việc triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học  
phổ thông năm học 2024 – 2025; Công văn số 958 ngày 04/4/2024 của Sở  
GDĐT Hải Phòng về việc triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm  
học 2024-2025, Trường THCS Tân Hưng – Thị Trần triển khai những nội dung  
quan trọng về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025, cụ thể  
như sau:

## Phần I

### CÔNG TÁC CHUẨN BỊ CHO KỲ THI

#### I. MỘT SỐ ĐIỂM KHÔNG THAY ĐỔI SO VỚI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2023-2024

**1. Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT công lập** dự thi 03 bài thi  
gồm:

- Bài thi 1: Môn Ngữ văn;
- Bài thi 2: Môn Toán;
- Bài thi 3: Môn Ngoại ngữ (*Thời gian 60 phút*).

**2. Chấm thi:** chấm bằng máy đối với phần trắc nghiệm trong bài thi  
Ngoại ngữ đại trà.

#### **3. Phức khảo:**

- Thời điểm phức khảo: Ngay sau khi công bố điểm thi cho thí sinh.

- Thí sinh được thay đổi điểm sau phúc khảo (*kể cả điểm lên và xuống*) với điều kiện điểm phúc khảo thay đổi lệch với chấm lần 1:

a) *Đối với phần thi tự luận:*

- Từ 0,25 điểm trở lên đối với môn Toán.
- Từ 0,5 điểm trở lên đối với môn Ngữ văn.

b) *Đối với phần thi trắc nghiệm:* Điểm sau phúc khảo được công nhận làm điểm chính thức.

#### **4. Nơi đăng ký dự tuyển:**

- Thí sinh đang học tại trường THCS trên địa bàn thành phố Hải Phòng đăng ký dự tuyển tại trường THCS, nơi thí sinh học lớp 9 năm học 2023-2024.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024-2025**

#### **I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP**

##### **1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển**

Gồm 03 bài thi:

- Bài thi 1: Môn Ngữ văn;
- Bài thi 2: Môn Toán;
- Bài thi 3: Môn Ngoại ngữ (*Tiếng Anh*)

##### **2. Điểm xét trúng tuyển**

- Điểm xét tuyển (*ĐXT*) được tính theo công thức:

<b><math>ĐXT = (\text{Điểm bài thi 1} + \text{Điểm bài thi 2}) \times 2 + \text{Điểm bài thi 3} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}</math></b>
---

- Các bài thi chấm theo thang điểm 10.

##### **3. Điều kiện xét tuyển**

- Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh tham gia thi tuyển đủ 03 bài thi (*Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ*), không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy bài thi, điểm thi của mỗi bài thi trong 03 bài thi đều đạt điểm lớn hơn 1,0 điểm.

- Những thí sinh chỉ thi vào trường THPT công lập (không thi vào trường THPT chuyên Trần Phú) có tối đa 02 nguyện vọng vào trường THPT công lập.

#### **II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÁC TRUNG TÂM GDNNGD TX HUYỆN, TRUNG TÂM GDTX HẢI PHÒNG**

**Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực của 04 năm cấp THCS.

### III. LỊCH THI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

#### 1. Lịch thi.

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
03/6	<b>Sáng</b>	7h30': Họp lãnh đạo Hội đồng Coi thi ( <i>Chủ tịch, PCT, Thư ký</i> ); 8h30': Họp toàn thể Hội đồng Coi thi.			
04/6	<b>Sáng</b>	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00'	8 giờ 05'
	<b>Chiều</b>	Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 00'	14 giờ 05'
05/6	<b>Sáng</b>	Toán	120 phút	8 giờ 00'	8 giờ 05'

#### 2. Nội dung đề thi

- Nội dung đề thi các môn Toán, Ngữ văn đại trà theo Cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT ban hành kèm theo Quyết định số 1484/QĐ-SGDĐT ngày 23/10/2020 của Sở GDĐT Hải Phòng.

- Nội dung đề thi các môn Ngoại ngữ đại trà theo Cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT ban hành kèm theo Quyết định số 234/QĐ-SGDĐT ngày 10/02/2023 của Sở GDĐT Hải Phòng.

#### 3. Hình thức thi

a) Đề thi của bài thi Ngoại ngữ đại trà gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm, mỗi câu gồm 04 lựa chọn với duy nhất một lựa chọn đúng.

b) Đề thi các môn còn lại thi theo hình thức tự luận.

### VI. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI CỦA THÍ SINH

- Thí sinh dự thi tại Hội đồng Coi thi của trường THPT mà thí sinh đăng ký nguyện vọng 1.

### Phần III

### ĐỐI TƯỢNG, ĐỘ TUỔI VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN; TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN; TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

#### I. ĐỐI TƯỢNG, ĐỘ TUỔI VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

##### 1. Đối tượng dự tuyển

Người học đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên.

## **2. Độ tuổi dự tuyển**

a) Quy định chung: Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (*sinh năm 2009*).

b) Một số trường hợp đặc biệt:

- Học sinh đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng, căn cứ vào năm tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học có tuổi cao hơn 03 tuổi so với quy định.

- Các trường hợp khác, Sở GDĐT sẽ xem xét để giải quyết.

## **3. Điều kiện dự tuyển**

- Học sinh đúng đối tượng, độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ;

## **II. TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Thời gian:**

Thời gian đăng ký dự tuyển:

- Từ 22/4/2024 đến hết ngày 07/5/2024 nộp đăng ký dự tuyển.

- Từ 08/5/2024 đến hết ngày 14/5/2024 học sinh được thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển và nguyện vọng đăng ký xét tuyển.

### **2. Nơi đăng ký dự tuyển**

a) Học sinh đang học lớp 9 năm học 2023-2024 tại trường đăng ký dự tuyển tại trường.

b) Thí sinh nhận hồ sơ dự tuyển tại địa điểm đăng ký dự tuyển.

### **3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

a) Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ (*có chứng thực*).

b) Bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*đối với học sinh tốt nghiệp năm 2024*). Nhà trường bổ sung hồ sơ cho thí sinh sau khi xét công nhận tốt nghiệp.

c) Học bạ hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (*đối với học sinh khuyết tật*) cấp THCS (*bản chính*).

d) Giấy xác nhận mức độ khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp (*bản chứng thực*). Có đối chiếu bản chính khi nhận hồ sơ.

e) Phiếu đăng ký dự tuyển sinh (*theo mẫu của Sở GDĐT*).

g) Ảnh chân dung 3x4 (04 ảnh; ảnh chụp trước ngày đăng ký dự thi không quá 06 tháng).

#### **4. Nguyên vọng dự tuyển**

a) Học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT công lập: Mỗi học sinh được đăng ký không quá 02 nguyện vọng xét tuyển vào trường THPT công lập;

b) Học sinh phải sắp xếp nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo thứ tự từ cao xuống thấp, trong đó nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất.

#### **5. Thay đổi nguyện vọng dự tuyển**

- Học sinh được thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển trong suốt thời gian đăng ký dự tuyển và thời gian cho phép thay đổi nguyện vọng.

### **III. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH**

*(Vận dụng theo Điều 14 - Quy chế thi Tốt nghiệp THPT)*

1. Thí sinh có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định để làm thủ tục dự thi, thí sinh đến chậm quá 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài sẽ không được dự thi buổi thi đó.

2. Xuất trình thẻ dự thi, trường hợp bị mất thẻ dự thi, phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng Coi thi để xem xét, xử lý *(Thí sinh viết bản cam kết ghi rõ họ tên, ngày sinh, học sinh trường, lớp, giáo viên chủ nhiệm)*.

3. Nếu thấy có những sai sót về họ, tên đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, đối tượng ưu tiên phải báo cáo ngay cho cán bộ của Hội đồng Coi thi để xử lý kịp thời.

4. Chấp hành hiệu lệnh của Hội đồng Coi thi và hướng dẫn của Giám thị coi thi.

5. Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính; máy tính bỏ túi không có chức năng soạn thảo văn bản, không có thẻ nhớ.

6. Không được mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, đồ uống có cồn, giấy than, bút xóa, tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi và quá trình chấm thi.

7. Trong phòng thi, thí sinh phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của thí sinh.

b) Trước khi làm bài thi, phải ghi đầy đủ họ và tên, số báo danh và thông tin thí sinh vào đề thi, giấy thi, phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), giấy nháp.

c) Khi nhận đề thi, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in. Nếu phát hiện thấy đề thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhòe, mờ phải báo cáo ngay với Giám thị trong phòng thi, chậm nhất 05 phút tính từ thời điểm phát đề thi.

d) Không được trao đổi, quay cốp hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận và làm mất trật tự phòng thi. Muốn phát biểu phải giơ tay để báo cáo Giám thị. Khi được phép nói, thí sinh đứng trình bày công khai với Giám thị ý kiến cá nhân.

đ) Không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng, không được viết bằng bút chì trừ vẽ đường tròn bằng compa hoặc tô các ô trên Phiếu TLTN; chỉ được viết bằng 01 (một) màu mực (*không được dùng mực màu đỏ*).

e) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, phải ngừng làm bài ngay.

g) Bảo quản bài thi nguyên vẹn, không để người khác lợi dụng. Nếu phát hiện có người khác xâm hại đến bài thi của mình phải báo cáo ngay cho Giám thị để xử lý.

h) Chỉ được dùng giấy thi, Phiếu TLTN và giấy nháp do Hội đồng Coi thi phát khi đã có chữ ký của Giám thị.

8. Khi nộp bài thi tự luận, phải ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký xác nhận vào Phiếu thu bài thi. Thí sinh không làm được bài cũng phải nộp tờ giấy thi (*đối với bài thi tự luận*), Phiếu TLTN (*đối với bài thi, phần thi trắc nghiệm*), không nộp giấy nháp và nộp lại đề thi.

9. Không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi trắc nghiệm, bài thi có phần thi trắc nghiệm; đối với bài thi môn tự luận (*tự luận 100%*), thí sinh có thể được ra khỏi phòng thi và khu vực thi sau khi hết 2/3 (hai phần ba) thời gian làm bài của buổi thi, phải nộp bài thi kèm theo đề thi, giấy nháp trước khi ra khỏi phòng thi.

10. Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng thi khi được phép của Giám thị trong phòng và phải chịu sự giám sát của Giám thị số 3; trường hợp cần cấp cứu, việc ra khỏi phòng thi và khu vực thi của thí sinh do Chủ tịch Hội đồng Coi thi quyết định.

11. Khi dự thi bài thi trắc nghiệm, ngoài các quy định nêu trên, thí sinh phải tuân thủ các quy định dưới đây:

a) Phải làm bài thi trắc nghiệm trên Phiếu TLTN được in sẵn theo quy định của Sở GDĐT; chỉ được tô bằng bút chì đen các ô số báo danh, ô mã đề thi và ô trả lời; trong trường hợp tô nhầm hoặc muốn thay đổi câu trả lời, phải tẩy sạch chì ở ô cũ, rồi tô ô mà mình lựa chọn.

b) Điền chính xác và đầy đủ thông tin vào các mục trống ở phía trên Phiếu TLTN, đối với số báo danh phải ghi đủ và tô đủ (*kể cả số 0 ở phía trước*); điền chính xác mã đề thi vào hai Phiếu thu bài thi.

c) Phải kiểm tra đề thi để đảm bảo có đủ số lượng câu hỏi, số trang như đã ghi trong đề và tất cả các trang của đề thi đều ghi cùng một mã đề thi.

d) Không được nộp bài trước khi hết giờ làm bài. Khi hết giờ làm bài, phải nộp bài thi (*Phiếu TLTN*) cho Giám thị và ký tên vào 02 Phiếu thu bài thi.

đ) Chỉ được rời khỏi phòng thi sau khi Giám thị đã kiểm đủ số phiếu TLTN của cả phòng thi và cho phép ra về.

12. Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của Giám thị và những người có trách nhiệm tại Hội đồng Coi thi.

## **Phần IV COI THI**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM THỊ**

*(Vận dụng theo Điều 22 - Quy chế thi Tốt nghiệp THPT)*

1. Phải có mặt đúng giờ tại Hội đồng Coi thi để làm nhiệm vụ. Trong khi thực hiện nhiệm vụ coi thi, không được mang các thiết bị thu phát thông tin; không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng các loại đồ uống có cồn.

2. Khi có hiệu lệnh theo quy định, Giám thị số 1 gọi tên thí sinh vào phòng thi, Giám thị số 2 dùng Thẻ dự thi của thí sinh để đối chiếu, nhận diện thí sinh; hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định và kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi tài liệu và vật dụng bị cấm theo quy định của kỳ thi.

3. Khi có hiệu lệnh theo quy định, Giám thị số 1 đi nhận đề thi, Giám thị số 2 nhắc nhở thí sinh những điều cần biết về kỷ luật phòng thi; ghi rõ họ tên, đơn vị công tác và ký tên vào các tờ giấy thi, giấy nháp đủ để phát cho thí sinh (*không ký thừa*); hướng dẫn và kiểm tra thí sinh gấp giấy thi đúng quy cách, ghi số báo danh và điền đủ thông tin thí sinh vào các mục cần thiết của giấy thi trước khi làm bài.

4. Khi có hiệu lệnh, Giám thị số 1 giơ cao bì đề thi để thí sinh thấy rõ cả mặt trước và mặt sau còn nguyên niêm phong, yêu cầu 02 thí sinh chứng kiến và ký xác nhận vào biên bản xác nhận bì đề thi còn nguyên niêm phong; mở bì đựng đề thi, kiểm tra số lượng đề thi, nếu thừa, thiếu hoặc lẫn đề khác, cần báo ngay cho Chủ tịch Hội đồng Coi thi xử lý; phát đề thi cho từng thí sinh.

5. Khi thí sinh bắt đầu làm bài, Giám thị số 1 đối chiếu ảnh trong Thẻ dự thi của thí sinh với thí sinh để nhận diện thí sinh, ghi rõ họ tên, đơn vị công tác và ký vào các tờ giấy thi, giấy nháp của thí sinh; Giám thị số 2 thứ hai bao quát chung. Trong giờ làm bài, một giám thị bao quát từ đầu phòng đến cuối phòng, giám thị còn lại bao quát từ cuối phòng đến đầu phòng cho đến hết giờ thi; giám thị không được đứng gần thí sinh, giúp đỡ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào; chỉ được trả lời công khai các câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy

định. Việc giám thị ký và ghi họ tên vào các tờ giấy thi, giấy nháp phát bổ sung cho thí sinh được thực hiện theo quy trình quy định tại nội dung 3 ở trên.

6. Giám thị phải bảo vệ đề thi trong giờ thi, không để lọt đề thi ra ngoài phòng thi. Sau khi tính giờ làm bài 15 phút, giám thị nộp các đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Chủ tịch Hội đồng Coi thi phân công.

7. Chỉ cho thí sinh ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 (hai phần ba) thời gian làm bài (*đối với bài thi 100 % tự luận*), sau khi thí sinh đã nộp bài làm, đề thi và giấy nháp. Nếu thí sinh nhất thiết phải tạm thời ra khỏi phòng thi thì giám thị coi thi trong phòng thi phải báo cho Giám thị số 3 ngoài phòng thi để giải quyết.

8. Nếu có thí sinh vi phạm kỷ luật thì giám thị phải lập biên bản xử lý theo đúng quy định. Nếu có tình huống bất thường phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng coi thi.

9. Trước khi hết giờ làm bài 15 phút, Giám thị thông báo thời gian còn lại cho thí sinh biết.

10. Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, Giám thị số 1 phải yêu cầu thí sinh ngừng làm bài ngay và tiến hành thu bài, kể cả bài thi của thí sinh đã bị lập biên bản. Giám thị số 2 hai duy trì trật tự và kỷ luật phòng thi; Giám thị số 1 vừa gọi tên từng thí sinh lên nộp bài thi vừa nhận bài thi của thí sinh. Khi nhận bài thi, phải đếm đủ số tờ giấy thi của thí sinh đã nộp, yêu cầu thí sinh tự ghi đúng số tờ và ký tên vào 02 (hai) Phiếu thu bài thi, đồng thời thu lại đề thi của thí sinh. Thu xong toàn bộ bài thi, đề thi mới cho phép các thí sinh rời phòng thi.

11. Các Giám thị kiểm tra sắp xếp bài thi theo thứ tự tăng dần, số báo danh nhỏ ở ngoài số báo danh lớn ở trong (*tập bài thi của mỗi phòng thi là một tập một gáy*). Niêm phong riêng bài thi và biên bản xử lý kỷ luật của thí sinh vi phạm quy chế thi. Giám thị số 1 trực tiếp mang túi bài thi, cùng Giám thị số 2 đến bàn giao bài thi cho người được Chủ tịch Hội đồng Coi thi phân công thu bài thi sau mỗi buổi thi. Mỗi túi bài thi phải được kiểm tra công khai, đối chiếu số bài và số tờ của từng bài thi kèm theo so với phiếu thu bài thi. Bài thi của thí sinh vi phạm quy chế thi được niêm phong riêng cho vào túi số 3.

12. Sau khi kiểm đếm xong bài thi, bài thi và 01 phiếu thu bài của từng phòng thi được cán bộ thu bài cùng hai Giám thị niêm phong tại chỗ. Một bản phiếu thu bài thi còn lại để bên ngoài túi bài thi được bàn giao cho lãnh đạo Hội đồng Coi thi. Mỗi túi bài thi dán 3 nhãn niêm phong vào chính giữa 3 mép dán, hai Giám thị ký giáp lai giữa nhãn niêm phong và túi đựng bài thi. Cán bộ thu bài và hai Giám thị ghi rõ họ tên và ký vào biên bản bàn giao.

13. Khi coi thi bài trắc nghiệm, ngoài trách nhiệm được nêu trên, Giám thị phải thực hiện các công việc sau:



- Nhận phiếu TLTN, ký tên vào phiếu TLTN;
- Phát phiếu TLTN và hướng dẫn thí sinh điền đủ thông tin vào các mục trên phiếu TLTN;
- Phát đề thi cho thí sinh theo đúng quy định; khi phát đề thi, yêu cầu thí sinh để đề thi dưới phiếu TLTN và không được xem nội dung đề thi. Khi thí sinh cuối cùng trong phòng thi đã nhận được đề thi thì cho phép thí sinh lật đề để kiểm tra, ghi và tô mã đề thi vào phiếu TLTN, ghi mã đề thi vào hai phiếu thu bài thi;
- Không thu phiếu TLTN trước khi hết giờ làm bài. Khi thu phiếu TLTN phải kiểm tra việc ghi và tô mã đề thi vào phiếu TLTN của thí sinh (*mã đề thi đã ghi, tô trên phiếu TLTN và ghi trên phiếu thu bài thi phải giống với mã đề thi ghi trên tờ đề thi của thí sinh*);
- Bàn giao cho Chủ tịch Hội đồng coi thi (*hoặc người được Chủ tịch Hội đồng Coi thi ủy quyền*) túi bài thi chứa toàn bộ phiếu TLTN đã được sắp xếp theo số thứ tự của thí sinh trong danh sách dự thi và một bản phiếu thu bài thi đã điền mã đề thi và có đủ chữ ký thí sinh dự thi. Một bản phiếu thu bài thi còn lại để bên ngoài túi bài thi được bàn giao cho lãnh đạo Hội đồng Coi thi.

## **Phần V**

### **PHÚC KHẢO BÀI THI**

#### **I. THỜI GIAN PHÚC KHẢO BÀI THI**

- Thí sinh đăng ký phúc khảo bài thi trong 03 ngày ngay sau khi công bố điểm thi.

- Sở GDĐT tổ chức phúc khảo bài thi và công bố kết quả phúc khảo trước khi công bố điểm chuẩn lần 1.

#### **II. ĐIỀU KIỆN PHÚC KHẢO BÀI THI**

1. Tất cả thí sinh đều có quyền xin phúc khảo bài thi (*thí sinh không phải nộp lệ phí phúc khảo*). Thí sinh nộp đơn phúc khảo bài thi tại nhà trường.

2. Nhà trường nhận đơn xin phúc khảo của thí sinh trong thời gian quy định; nhập dữ liệu và chuyển danh sách thí sinh đăng ký phúc khảo về Phòng GDĐT.

3. Phòng GDĐT tổng hợp danh sách thí sinh đăng ký phúc khảo từ các trường nộp về Sở GDĐT.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, Hội đồng Phúc khảo phải công bố kết quả phúc khảo.

## **Phần VI**

### **XÉT TUYỂN, NHẬP HỌC**

#### **I. CHẾ ĐỘ TUYỂN THĂNG**

##### **1. Đối tượng tuyển thăng**

a) Diện 1: Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú; Học sinh là người dân tộc rất ít người; Học sinh khuyết tật.

b) Diện 2: Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (*các cuộc thi này do Bộ GDĐT chủ trì hoặc phối hợp với các Bộ, ban, ngành Trung ương tổ chức*), cụ thể:

(1) Học sinh đạt giải Tư trở lên trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

(2) Học sinh THCS đạt giải Ba trở lên (*tương đương huy chương Đồng trở lên*) trong các cuộc thi cấp quốc gia và quốc tế từ năm học 2020-2021 đến hết năm học 2023-2024 đủ hồ sơ hợp lệ trước ngày 17/5/2024, gồm các cuộc thi sau:

- Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.
- Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU”.
- Giải bơi dành cho học sinh phổ thông toàn quốc do Bộ GDĐT tổ chức.
- Giải điền kinh, cầu lông dành cho học sinh phổ thông toàn quốc do Bộ GDĐT tổ chức.
- Giải Cờ vua học sinh phổ thông toàn quốc - Cup TOTA do Bộ GDĐT tổ chức năm 2022.

(3) Học sinh THCS đạt Huy chương Đồng trở lên trong Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2024, đủ hồ sơ hợp lệ trước ngày 30/5/2024.

## **2. Đăng ký tuyển thẳng vào trường THPT công lập (trừ trường THPT chuyên Trần Phú)**

- a) Học sinh thuộc đối tượng ở Diện 1 chỉ được đăng ký xét tuyển thẳng vào các trường THPT công lập phù hợp với điều kiện sinh hoạt của học sinh.
- b) Học sinh thuộc đối tượng ở Diện 2 được đăng ký xét tuyển thẳng không quá 06 nguyện vọng xét tuyển thẳng vào các trường THPT công lập, các nguyện vọng được xếp theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 01 đến nguyện vọng 06, trong đó nguyện vọng 01 là nguyện vọng cao nhất.

### **3. Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng: gồm:**

- a) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ (*có chứng thực*).
- b) Bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*đối với học sinh tốt nghiệp năm 2024*)
- c) Học bạ hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (*đối với học sinh khuyết tật*) cấp THCS (*bản chứng thực, mang bản gốc đến nộp để đối chiếu*).
- d) Giấy xác nhận mức độ khuyết tật hoặc giấy chứng nhận thành tích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*bản chứng thực, mang bản gốc đến nộp để đối chiếu*).
- e) Đơn xin tuyển thẳng (*theo mẫu của Sở GDĐT*).

### **4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ**

- a) Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 15/5/2024 đến hết ngày 18/5/2024. Đối với học sinh đoạt giải Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2024 nộp hồ sơ trước 17h00' ngày 01/6/2024.
- b) Địa điểm: Học sinh nộp và nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng tại trường THCS Tân Hưng – Thị Trấn.

### **5. Nguyên tắc xét tuyển thẳng**

a) Mỗi trường THPT công lập (*trừ trường THPT chuyên Trần Phú*) được xét tuyển thẳng không quá 5% số học sinh theo chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (*không bao gồm số thí sinh được tuyển thẳng theo Diện I*).

b) Xét tuyển thẳng theo nguyện vọng của học sinh cho đến hết chỉ tiêu tuyển thẳng của trường THPT theo thứ tự từ cao đến thấp của giải quốc gia, trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh cùng giải thì xét chọn học sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm lớp 9 cao hơn; Có tổng của hai điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

c) Chỉ xét tuyển thẳng đối với học sinh có đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ đúng hạn.

d) Học sinh đã đăng ký xét tuyển thẳng nhưng không trúng tuyển thẳng đợt 1 được đăng ký và xét tuyển thẳng bổ sung ở các trường THPT công lập còn chỉ tiêu tuyển thẳng (*Thời gian: chậm nhất 17h00' ngày 01/6/2024*).

## **6. Thông báo kết quả trúng tuyển thẳng**

a) Chậm nhất 17h00' ngày 24/5/2024, nhà trường niêm yết công khai danh sách trúng tuyển thẳng đợt 1 vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025.

b) Chậm nhất 17h00' ngày 02/6/2024, nhà trường niêm yết công khai danh sách trúng tuyển thẳng đợt 2 vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (*nếu có*).

## **II. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN**

### **1. Nhóm đối tượng 1: Được cộng 2,0 điểm**

- a) Con liệt sĩ;
- b) Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- c) Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- e) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- g) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- h) Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

### **2. Nhóm đối tượng 2: Được cộng 1,5 điểm**

- a) Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- b) Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- c) Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

### **3. Nhóm đối tượng 3:** Được cộng 1,0 điểm

- a) Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- b) Người dân tộc thiểu số;
- c) Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

## **III. XÉT TUYỂN**

### **1. Đối với học sinh không dự thi vào trường THPT chuyên Trần Phú**

- a) Xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.
- b) Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn học sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm lớp 9 cao hơn; có tổng của hai điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.
- c) Học sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường THPT công lập không được xét nguyện vọng 2 vào trường THPT công lập khác.

## **IV. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN**

1. Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển của học sinh đăng ký dự tuyển, Sở GDĐT sẽ xác định điểm chuẩn cho từng trường; Học sinh trúng tuyển ở nguyện vọng cao hơn thì không được xét tuyển ở các nguyện vọng tiếp theo.
2. Trường hợp sau khi hết hạn tiếp nhận hồ sơ nếu chưa đủ chỉ tiêu tuyển sinh, Trường THPT làm tờ trình Sở GDĐT phương án hạ điểm chuẩn xét tuyển ngay sau khi hết hạn nộp hồ sơ nhập học; Nếu thí sinh trúng tuyển ở nguyện vọng cao hơn trong lần xét tuyển sau sẽ bị xóa tên khỏi danh sách công nhận trúng tuyển ở các lần xét trước đó.
3. Bảng điểm chuẩn xét tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển được công bố công khai tại từng trường THPT và trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT.

## **V. NHẬP HỌC**

1. Thời gian nhập học, thủ tục nhận hồ sơ sẽ được công bố công khai tại từng Trường THPT.

2. Học sinh có tên trong danh sách trúng tuyển phải nộp đầy đủ hồ sơ tại trường theo đúng thời gian quy định; Hết thời gian theo quy định học sinh không đến làm thủ tục nhập học sẽ bị gạch tên khỏi danh sách trúng tuyển của trường.

3. Các trường THPT phải kiểm tra hồ sơ của thí sinh nếu đầy đủ và hợp lệ mới được nhận, tuyệt đối không được nhận học sinh chưa có đủ hồ sơ hợp lệ.

4. Trong thời gian tuyển sinh, hàng ngày các trường phải nhập danh sách học sinh đến nhập học vào phần mềm tuyển sinh, kể cả đối với thí sinh trúng tuyển các trường ngoài công lập; Sau khi kết thúc thời hạn tuyển sinh các trường nộp báo cáo (*theo mẫu*) và danh sách học sinh trúng tuyển về Sở GDĐT để phê duyệt.

5. Sau khi kiểm tra hồ sơ, nếu học sinh không đáp ứng đủ các điều kiện sẽ bị gạch tên khỏi danh sách trúng tuyển của trường.

6. Học sinh trúng tuyển đã nộp hồ sơ vào trường THPT (*công lập hoặc ngoài công lập*) khi có nhu cầu được quyền rút hồ sơ, nhà trường có trách nhiệm tạo điều kiện để học sinh rút hồ sơ. Trường hợp học sinh có nguyện vọng chuyển sang tỉnh, thành phố khác để học tập, nhà trường làm thủ tục chuyển trường, không xóa tên học sinh trong danh sách trúng tuyển, các trường hợp khác phải xóa tên học sinh trong danh sách trúng tuyển.

## **Phần VII XỬ LÝ VI PHẠM**

### **1. Đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi**

a) Việc xử lý vi phạm đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

b) Đình chỉ công tác thi ngay sau khi phát hiện đối với người vi phạm một trong các lỗi sau đây:

+ Thiếu trách nhiệm trong việc chuẩn bị cho kỳ thi, làm ảnh hưởng tới kết quả kỳ thi;

+ Gian lận, làm sai lệch sự thật về hồ sơ của thí sinh (*sửa học bạ, sổ điểm và các giấy tờ liên quan khác*);

+ Làm lộ đề thi; mua, bán đề thi;

+ Mang những tài liệu, vật dụng trái phép vào khu vực làm đề thi, phòng thi, phòng chấm thi;

+ Thiếu trách nhiệm khi coi thi, để cho thí sinh mang, sử dụng tài liệu, vật dụng trái phép trong phòng thi hoặc quay cóp, trao đổi bài;

+ Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào khu vực thi trong lúc đang thi;

+ Trực tiếp giải bài cho thí sinh trong lúc đang thi;

+ Làm mất bài thi của thí sinh khi thu bài, vận chuyển, bảo quản, chấm thi;

+ Làm lộ số phách bài thi;

+ Sửa chữa, thêm bớt vào bài làm của thí sinh;

+ Chấm thi không đúng hướng dẫn chấm hoặc cộng điểm có nhiều sai sót;

+ Cho điểm không đúng quy định, vượt khung hoặc hạ điểm của thí sinh;

+ Chữa điểm trên bài thi, trên biên bản chấm thi;

+ Đánh tráo bài thi, số phách hoặc điểm thi của thí sinh;

+ Gian lận thi có tổ chức.

c) Giám đốc Sở GDĐT có thẩm quyền đình chỉ công tác thi đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng ra đề và in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo bài thi; Chủ tịch Hội đồng ra đề và in sao đề thi, Coi thi, Chấm thi, Phúc khảo có thẩm quyền đình chỉ công tác thi đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi tại Hội đồng phụ trách và đề nghị Giám đốc Sở GDĐT kỷ luật.

**2. Đối với thí sinh** (*Vận dụng theo thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

Mọi vi phạm Quy chế thi đều bị lập biên bản, xử lý kỷ luật và thông báo cho thí sinh.

**a) Khiển trách:**

- Đối với những thí sinh phạm lỗi một lần; nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác;

- Hình thức này do giám thị quyết định tại biên bản được lập.

**b) Cảnh cáo:**

- Đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây: Đã bị khiển trách một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế thi ở mức khiển trách; trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác; chép bài của thí sinh khác hoặc để thí sinh khác chép bài của mình;

- Hình thức kỷ luật cảnh cáo do giám thị quyết định tại biên bản được lập, kèm tang vật (nếu có).

**c) Đình chỉ thi:**

- Đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây: Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy định thi ở mức

khuyến trách hoặc cảnh cáo; mang vật dụng trái phép theo quy định vào phòng thi; đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi; viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi; có hành động gây gổ, đe dọa những người có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác;

- Giám thị lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Chủ tịch Hội đồng coi thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Nếu Chủ tịch Hội đồng coi thi không nhất trí thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp bài thi, đề thi, giấy nháp cho giám thị và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết 2/3 (hai phần ba) thời gian làm bài thi tự luận và sau khi hết giờ làm bài thi trắc nghiệm. Thí sinh bị đình chỉ thi năm nào sẽ bị hủy kết quả toàn bộ các bài thi trong kỳ thi năm đó.

#### ***d) Trừ điểm bài thi***

- Thí sinh bị khuyến trách trong khi thi bài thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi của bài thi đó;

- Thí sinh bị cảnh cáo trong khi thi bài thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi của bài thi đó;

- Những bài thi có đánh dấu bị phát hiện trong khi chấm sẽ bị trừ 50% điểm toàn bài.

- Cho điểm 0 (không): Bài thi được chép từ các tài liệu mang trái phép vào phòng thi; có hai bài làm trở lên đối với một bài thi; bài thi có chữ viết của hai người trở lên; những phần của bài thi viết trên giấy nháp, giấy không đúng quy định.

*Việc trừ điểm bài thi do Chủ tịch Hội đồng chấm thi quyết định căn cứ báo cáo bằng văn bản của Hội đồng Coi thi và Hội đồng chấm thi.*

- Thí sinh bị đình chỉ thi bài thi nào sẽ bị điểm 0 (không) bài thi đó và không được tiếp tục dự thi các bài thi tiếp theo;

e) Hủy bỏ kết quả thi đối với những thí sinh: Có hai bài thi trở lên bị điểm 0 (không) do phạm lỗi quy định; viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến bài thi; để người khác thi thay hoặc làm bài thay cho người khác dưới mọi hình thức; sửa chữa, thêm bớt vào bài làm sau khi đã nộp bài; dùng bài của người khác để nộp. Căn cứ báo cáo bằng văn bản của Hội đồng coi thi, Chủ tịch Hội đồng thi ra quyết định hủy bỏ kết quả thi.

g) Hủy kết quả thi và lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật đối với những thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:



- Giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích;
- Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp;
- ĐỀ người khác dự thi thay, làm bài thay dưới mọi hình thức;
- Có hành động gây rối, phá hoại kỳ thi; hành hung những người tham gia công tác tổ chức thi hoặc thí sinh khác;
- Sử dụng Giấy chứng nhận kết quả thi không hợp pháp.

**h)** Đối với các vi phạm có dấu hiệu hình sự thì các cơ quan quản lý giáo dục lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định; đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo các hình thức đã quy định tại Điều này.

## Phần VIII KẾ HOẠCH THEO THỜI GIAN

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Tập huấn về nghiệp vụ tổ chức thi, Phần mềm quản lý thi.	Sở GDĐT	Hiệu trưởng, Đ/c Phương	Sáng 16/4
2	Nhập danh sách giáo viên tham gia coi thi Kỳ thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025.	Sở GDĐT	Đ/c Phương	Chậm nhất 16/4
3	Nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và cập nhật vào phần mềm quản lý thi	Phòng GDĐT	Đ/c Phương; Đ/c Hiền	Từ 22/4-07/5
4	Thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển và đăng ký nguyện vọng xét tuyển	Phòng GDĐT	PH và HS lớp 9	Từ 08 -14/5
5	- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp và cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho học sinh; - Hoàn thành cập nhật kết quả học tập, rèn luyện của thí sinh trên phần mềm.	Phòng GDĐT	- Hội đồng xét công nhận TN THCS năm học 2023-2024; - GVBM, GVCN lớp 9	Chậm nhất 20/5
6	Nhận hồ sơ đăng ký tuyển thẳng và cập nhật vào phần mềm quản lý thi	Phòng GDĐT	Đ/c Phương	16,17/5

7	- Nộp danh sách đăng ký dự tuyển và phiếu đăng ký dự tuyển về Phòng GDĐT; - Nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng về Phòng GDĐT	Phòng GDĐT	Đ/c Phương	21/5
8	- Niêm yết danh sách số báo danh, phòng thi của các thí sinh. - In và trả thẻ dự thi cho thí sinh. - Niêm yết kết quả tuyển thẳng (nếu có).	Sở GDĐT	Tổ tuyển sinh	23/5
9	Nhận danh sách cán bộ, giáo viên tham gia coi thi;	Sở GDĐT	Giáo viên	28/5
10	Niêm yết kết quả tuyển thẳng bổ sung ( <i>Đợt 2 - nếu có</i> )	Sở GDĐT	Tổ tuyển sinh	01,02/6
11	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2023-2024 theo lịch thi	Sở GDĐT	Hội đồng Coi thi	Từ 03-05/6
12	Chấm thi	HĐ Chấm thi	Giáo viên	Từ 09-16/6
13	Thông báo kết quả chấm thi tại trường và trên Website của Sở GDĐT.	Sở GDĐT	BGH, GVCN lớp 9	17/6
14	Nhận đơn xin phúc khảo bài thi của các thí sinh và cập nhật vào phần mềm tuyển sinh.	Sở GDĐT	GVCN lớp 9, đ/c Phương	Từ 18-20/6
15	Phúc khảo bài thi	Sở GDĐT	Hội đồng Phúc khảo bài thi	Từ 21-23/6
16	Thông báo kết quả phúc khảo bài thi tại trường.	Sở GDĐT	BGH, GVCN lớp 9	Chiều 23/6
17	Thông báo điểm chuẩn xét tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập	Sở GDĐT	BGH, GVCN lớp 9	Chậm nhất 05/7
18	Các trường THPT công lập tổ chức tiếp nhận hồ sơ thí sinh trúng tuyển lần 1	Sở GDĐT	Trường THPT	Từ 06-10/7
19	Thông báo điểm chuẩn xét tuyển lần 2 vào các trường THPT công lập ( <i>nếu có</i> )	Sở GDĐT	BGH, GVCN lớp 9	12/7

20	Các trường THPT công lập tổ chức tiếp nhận hồ sơ thí sinh trúng tuyển lần 2	Sở GDĐT	Trường THPT	Từ 13-15/7
----	---	---------	-------------	------------

## **Phần IX**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với Ban Giám hiệu:**

- Chịu trách nhiệm triển khai các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh lớp 9 trong nhà trường;
- Tổ chức tốt việc ôn tập kiến thức, hoàn thành chương trình và xét tốt nghiệp THCS, đảm bảo đúng tiến độ cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho học sinh lớp 9;
- Thành lập tổ tuyển sinh THPT, niêm yết chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, cập nhật vào phần mềm tuyển sinh của Sở GDĐT;
- Tổ chức tư vấn cho học sinh lớp 9 việc lựa chọn trường THPT phù hợp năng lực học tập và điều kiện gia đình học sinh.
- Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THCS và hồ sơ đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT.
- Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh cho cán bộ, giáo viên nhà trường.
- Cử cán bộ, giáo viên tham gia làm thi theo yêu cầu của Sở GDĐT.

#### **2. Đối với Giáo viên chủ nhiệm lớp 9 và giáo viên phụ trách công tác tuyển sinh**

- Thông báo kịp thời và đầy đủ về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025; Hướng dẫn thu hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 cho phụ huynh và học sinh lớp 9. Phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh các văn bản về Công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 của thành phố Hải Phòng giúp học sinh chọn trường phù hợp với điều kiện và khả năng học tập của mình.
- Hướng dẫn học sinh cách tính điểm THCS, điểm ưu tiên. Kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ của học sinh, các giấy tờ chứng nhận thuộc diện ưu tiên (nếu có).
- Tổ chức tư vấn cho học sinh lớp 9 việc lựa chọn trường THPT, Trung tâm GDNN-GDTX huyện, Trung tâm GDTX Hải Phòng hoặc một số trường Trung cấp chuyên nghiệp phù hợp năng lực học tập và điều kiện gia đình học sinh. Không được tự ý viết phiếu đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển cho học sinh khi không được học sinh đề nghị.

- Tổ chức và hướng dẫn cho học sinh hoàn thiện “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025” rõ ràng, đầy đủ, chính xác.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh, cập nhật kịp thời vào hệ thống phần mềm quản lý thi tuyển sinh.

- Tham gia kiểm tra chéo hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THCS và hồ sơ đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT giữa các lớp theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Để đảm bảo công tác tuyển sinh công khai, công bằng, khách quan, đúng quy chế, Hiệu trưởng trường THCS Tân Hưng – Thị Trấn yêu cầu các đồng chí cán bộ, giáo viên, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm lớp 9 thực hiện tuyên truyền rộng rãi trong phụ huynh, học sinh và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của công tác tuyển sinh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc liên hệ với đồng chí Lương Thị Phương để được hướng dẫn thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hồng**